

*Y, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

Số: 91/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Trương Đức C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Trương Đức C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Trương Đức C thoả thuận thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Bùi Thị Thu và anh Trương Đức C có 01 con chung. Vợ chồng ly hôn chị Bùi Thị T và anh Trương Đức C cùng thống nhất thoả thuận: Giao con chung là Trương Thị Thanh T, sinh ngày 04/11/2011 cho anh Trương Đức C

trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Trương Đức C chưa yêu cầu chị Bùi Thị T đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom gây ảnh hưởng đến việc chăm sóc, giáo dục con chung.

c. Về tài sản, công nợ chung: Không có.

d. Về án phí: Chị Bùi Thị T và anh Trương Đức C mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Trương Đức C là đối tượng được Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình miễn nộp án phí nên anh C không phải nộp án phí. Chị Bùi Thị T phải nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T được đối trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng trước là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002420 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Chị T còn được hoàn trả lại 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Lê Thị Hảo**

